

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 101/2026/HS-ST
Ngày: 18 - 8- 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Sỹ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Bùi Thị Hồng Nhớ**

2. Ông **Trần Quốc Việt**

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Bá Duy**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2026/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Bá V, sinh ngày 15 tháng 05 năm 1986; nơi cư trú: **ấp B, xã H, tỉnh Vĩnh Long**; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Bá S**, sinh năm 1936 (Chết) và bà **Võ Thị H**, sinh năm 1939 (chết); vợ: **Lâm Thị L**, sinh năm 1980; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo **Lê Bá V** bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/04/2026 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Giang Công B**. Sinh năm 1972.

Nơi cư trú: **Khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long**.

Người làm chứng:

1. Ông **Trần Ly R**, Sinh năm 1978.

Nơi cư trú: **Khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long**.

2. Bà **Nguyễn Thị N**, S1 năm 1980.

Nơi cư trú: **Khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long**.

3. **Thạch Thị Lệ T**, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: **khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/02/2026 bị cáo **Lê Bá V**, sinh năm 1986 qua nhà ông **Lê D** để ăn tết có ngồi cùng bàn với ông **Nguyễn Văn V1** và ông **Giang Công B**. Sau khi đã sử dụng rượu, bia thì bị cáo **Lê Bá V** và ông **Nguyễn Văn V1** phát sinh mâu thuẫn nên bị cáo **V** về nhà trọ lấy dao dài khoảng 15cm, phần cán nhựa dài 8cm, rộng 1,5cm lưỡi sắt dài 7cm, rộng 02cm chém vào tay ông **V1** làm ông **V1** bị xây xước da nhẹ, được ông **Giang Công B** can ngăn, lúc này ông **B** có dùng tay tán vào mặt của bị cáo **V** 01 cái ý là kêu bị cáo **V** đi về thì bị cáo **V** bỏ về nhà trọ.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 24/02/2026 sau khi đã sử dụng rượu, bia thì bị cáo **V** nhớ lại việc bị ông **B** đánh trước đó nên đã lấy 02 vỏ chai bia loại bia Sài Gòn đập vỡ rồi cầm phần cổ chai đi đến trước nhà ông **B** dùng lời lẽ xúc phạm và đòi đánh vợ, chồng ông **B**. Lúc này ông **B** thấy bị cáo **V** cầm 02 vỏ chai bia trên tay, nên từ trong nhà đi ra cầm theo cây xẻng trộn hồ nhằm mục đích ngăn không cho bị cáo **V** vào nhà thì vợ của ông **B** là bà **Thạch Thị Lệ T**, sinh ngày 03/7/1979, nơi thường trú: **Khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long** ngăn cản kêu ông **B** bỏ xẻng xuống. Sau khi ông **B** bỏ xẻng xuống thì bị cáo **V** cầm 02 vỏ chai bia trên tay lao vào đánh ông **B**, ông **B** giật được vỏ chai bia ở tay phải của bị cáo nên bị cáo **V** dùng tay trái cầm vỏ chai bia đâm vào người của ông **B** trúng vào ngực trái, mặt má và đâm vào cánh tay trái rách cơ chảy máu, khi đó ông **Trần Ly R**, sinh ngày 01/01/1978, nơi thường trú: **Khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long** đang uống nước gần đó phát hiện sự việc trên nên vào ngăn cản bị cáo **V**, không chế rồi tút lấy cổ chai bia của bị cáo **V**. Sau khi tiếp nhận tin báo **Công an phường N** đến đưa bị cáo **V** về trụ sở Công an phường làm việc, còn Ông **B** được đưa đi **Bệnh viện Đ** để điều trị (Bút lục: 19; 86 – 121; 165-178; 179 – 238).

Ngày 27/02/2026 bị hại ông **Giang Công B** có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo **Lê Bá V** (Bút lục: 53).

- Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 194/KLTTCT-TTPY ngày 27/3/2026 của **Trung tâm P** thuộc **Sở Y tế tỉnh V** kết luận:

- 02 (hai) sẹo nhỏ vùng má bên trái. Tỷ lệ mỗi sẹo: 3% (Ba phần trăm).
- Sẹo nhỏ vùng ngực bên trái. Tỷ lệ: 1% (Một phần trăm).
- Sẹo nhỏ vùng 1/3 giữa trước cánh tay trái (kt 5cm x 0,2cm). Tỷ lệ: 1% (Một phần trăm).
- Sẹo trung bình vùng 1/3 giữa trước cánh tay trái (kt 10cm x 0,3cm). Tỷ lệ: 2% (Hai phần trăm).

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của **Bộ Y** quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân **Giang Công B** tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân **Giang Công B** là:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- Vật gây ra thương tích trên là: Vật tày có cạnh sắc.
- Hướng từ trước ra sau (Bút lục 81 – 84).
- Về tình tiết tăng nặng: Không

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

- Đối với hành vi ông B đánh bị cáo một cái bằng tay vào ngày 18/02/2026, mục đích nhằm can ngăn bị cáo với ông V1 xô xát, không nhằm mục đích xâm hại sức khỏe của bị cáo, do bị cáo V không có yêu cầu cũng như bị cáo xác định lỗi do mình nên không xem xét xử lý ông B.

- Đối với hành vi bị cáo V gây thương tích cho ông V1 vào ngày 18/02/2026, ông V1 không trình báo, không có yêu cầu giám định, không yêu cầu bị cáo bồi thường cũng như không yêu cầu xử lý.

- Đối với con dao mà bị cáo V gây thương tích cho ông Nguyễn Văn V1 vào ngày 18/02/2026, qua xác minh truy tìm và Công văn từ chối giám định số 236/KTHS ngày 22/7/2026 do không có mẫu vật cần giám định, nên không có căn cứ xử lý bị cáo V đối với tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

- *Vật chứng tạm giữ gồm*:

- 01 (một) phần đầu vỏ chai bia bằng thủy tinh, loại bia Sài Gòn, màu nâu, có quần giấy bạc màu trắng xanh, có hình dạng kích thước không xác định, dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghĩ là máu).

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia, loại bia S, màu nâu, có kích thước và hình dạng không xác định (Bút lục: 54 – 55).

- *Xử lý vật chứng*: Không

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết (Bút lục: 91)

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKSVLG-KV ngày 25/7/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long đã truy tố Lê Bá V về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lê Bá V phạm tội “Cố ý gây thương tích” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vụ đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điều a,i khoản 1 Điều 134; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Bá V từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo **Lê Bá V** đã khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/02/2026, sau khi đã uống rượu, bia bị cáo nhớ lại việc bị ông **B** đánh trước đó, nên đã dùng 02 chai bia sài gòn đập vỡ rồi cầm phần cổ chai bia đi đến nhà ông **B** đâm gây thương tích ở vùng ngực trái, mặt má và cánh tay trái ông **Giang Công B** gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% (mười phần trăm) theo Kết luận giám định. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Lê Bá V** đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long truy tố bị cáo **Lê Bá V** về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng vỏ chai bia đập vỡ đâm bị hại nhiều cái dẫn đến gây thương tích cho ông **Giang Công B** với tỷ lệ thương tật là 10%. Hành vi của bị cáo mang tính côn đồ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo. Nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông **Giang Công B** không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người làm chứng: ông **Trần Ly R**, bà **Nguyễn Thị N**, bà **Thạch Thị Lệ T** có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

[6] Về vật chứng: 01 phần đầu vỏ chai bia bằng thủy tinh, loại bia sài gòn, màu nâu, có quán giấy bạc màu trắng xanh, có hình dạng kích thước không xác định, dính nhiều vết màu nâu (ghi là máu); nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia,

loại bia sài gòn, màu nâu, có kích thước và hình dạng không xác định. Nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Bá V** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm a,i khoản 1 Điều 134; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Bá V** 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông **Giang Công B** không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phần đầu vỏ chai bia bằng thủy tinh, loại bia sài gòn, màu nâu, có quán giấy bạc màu trắng xanh, có hình dạng kích thước không xác định, dính nhiều vết màu nâu đỏ (ghi là máu); nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia, loại bia sài gòn, màu nâu, có kích thước và hình dạng không xác định.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo **Lê Bá V** nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 10;
- Phòng THADS khu vực 10;
- TTG số 03 CA tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ